



DUGARCO

THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi: Quý cổ đông
Số cổ phiếu nắm giữ: CP
Địa chỉ:

Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Đức Giang trân trọng kính mời Quý vị cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, nội dung như sau:

1- Thời gian: 8h00 đến 10h30 thứ Ba ngày 20/4/2021

(Đón tiếp và làm thủ tục cho đại biểu từ 7h30)

2- Địa điểm: Số 59 phố Đức Giang, Quận Long Biên, TP Hà Nội

3- Nội dung:

- 1- Báo cáo của TGD về tình hình SXKD năm 2020 và phương hướng kế hoạch năm 2021;
- 2- Báo cáo của HĐQT đánh giá tình hình thực hiện năm 2020, nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021;
- 3- Báo cáo công tác đầu tư năm 2020 và kế hoạch đầu tư năm 2021;
- 4- Báo cáo của Ban Kiểm soát đánh giá tình hình thực hiện năm 2020, nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2021;
- 5- Thông qua phương án chia cổ tức năm 2020;
- 6- Thông qua Điều lệ sửa đổi.

* Ngày chốt Danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông 30/3/2021.

* Nếu không tham dự họp Quý vị cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự (theo mẫu uỷ quyền của Tổng công ty; người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người khác).

* Đề nghị Quý vị cổ đông đăng ký dự họp, uỷ quyền dự họp, đăng ký phát biểu và đóng góp ý kiến (nếu có) chậm nhất là ngày 10/4/2021 bằng fax 024.38271896; điện thoại 024.38274244 hoặc email huyennt@mayducgiang.com.vn.

Khi tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông, đề nghị Quý vị cổ đông lưu ý:

Mang theo CMND, thư mời họp (hoặc giấy uỷ quyền) để công tác kiểm tra tư cách đại biểu đảm bảo đúng theo qui định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Ghi chú: Thư mời họp này thay cho giấy mời.

Trân trọng kính mời !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Vệ Dũng

TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG
CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2021



DUGARCO

**XÁC NHẬN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

Kính gửi: Tổng công ty Đức Giang - CTCP

Họ và tên cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/GP. ĐKKD số: cấp ngày..... tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần hiện đang nắm giữ:CP

Xin xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Đức Giang vào ngày 20/4/2021 tại Số 59 phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



DUGARCO

**GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Tên tôi là:; số CP nắm giữ:.....CP

Địa chỉ :

Số CMND :ngày cấp.....nơi cấp:

Điện thoại :FaxEmail

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Tổng công ty Đức Giang, nay tôi.

ĐỒNG Ý ỦY QUYỀN CHO:

Ông (bà) :

Địa chỉ :

Số CMND:ngày cấp.....nơi cấp:

Điện thoại:FaxEmail

Thay mặt tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Đức Giang, với tư cách là đại diện cho tất cả các số cổ phần mà tôi đang sở hữu.

Ông (bà).....có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của Đại hội, không được uỷ quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người uỷ quyền.

Giấy uỷ quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Đức Giang, được lập thành 2 bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị pháp lý như nhau./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký & ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký & ghi rõ họ tên)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TH- ỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CTCP

PHIẾU BIỂU QUYẾT

TÊN CỔ ĐÔNG: **HỌ VÀ TÊN**

TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU VÀ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU

1.234



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TH- ỜNG NIÊN NĂM 2020
TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CTCP

PHIẾU BẦU HĐQT

TÊN CỔ ĐÔNG: NGÔ ĐỨC HIỀN

TỔNG SỐ CP SỞ HỮU VÀ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU: 3.759

STT	Họ và Tên ứng cử viên	Tổng số cổ phần được bầu: 18.795
1	HOÀNG VỆ DŨNG	
2	PHẠM TIẾN LÂM	
3	NGUYỄN ĐÌNH TÚ	
4	PHẠM THANH TÙNG	
5	NGUYỄN VĂN TUẤN	

*****Chú ý: Tổng số CP được phép bầu của Quý Cổ đông phải \leq 18.795 CP**



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TH- ỜNG NIÊN NĂM 2020
TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CTCP

PHIẾU BẦU BKS

TÊN CỔ ĐÔNG: NGÔ ĐỨC HIỀN

TỔNG SỐ CP SỞ HỮU VÀ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU: 3.759

STT	Họ và Tên ứng cử viên	Tổng số cổ phần được bầu: 11.277
1	ĐẶNG THỊ NGỌC HƯƠNG	
2	NGUYỄN THỊ VÂN OANH	
3	NGUYỄN VĂN MINH	

****Chú ý: Tổng số CP được phép bầu của Quý Cổ đông phải \leq 11.277 CP*

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2021

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CTCP

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này quy định trật tự Đại hội, thể thức thực hiện quyền của cổ đông, trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm phiếu và những vấn đề có liên quan.

I- TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

Cổ đông dự Đại hội:

1. Ngồi vào vị trí theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội
2. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động tắt hoặc không để chế độ chuông trong suốt thời gian diễn ra Đại hội.
4. Giữ gìn trật tự cho đến khi kết thúc Đại hội.

II- BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Việc thông qua Quy chế làm việc của Đại hội, Đoàn Chủ tịch, Chương trình Đại hội, bầu Ban Kiểm phiếu, thông qua biên bản làm việc của Đại hội được biểu quyết theo nguyên tắc đa số thành viên tham dự đại hội tán thành, bằng phương thức giơ tay biểu quyết.

- Các vấn đề quan trọng khác là nội dung chính của chương trình Đại hội được thông qua bằng phương thức bỏ phiếu biểu quyết. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi tên cổ đông, mã số cổ đông, số phiếu biểu quyết của cổ đông và đóng dấu treo của Tổng công ty Đức Giang. Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết. Mỗi cổ phần ưu đãi biểu quyết tương ứng với 3 phiếu biểu quyết.

2. Việc thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông bằng phương thức bỏ phiếu biểu quyết.

Theo qui định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, các quyết định được thông qua tại Đại hội cổ đông năm 2021 khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

III- PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

IV- TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA:

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, qui chế đã được Đại hội thông qua.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

V- TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI- BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

1. Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Những nội dung thuộc chương trình Đại hội đã được đại hội biểu quyết thông qua phải được phản ánh trong Nghị quyết của Đại hội.
3. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua tại Đại hội.

VII. HIỆU LỰC CỦA QUY CHẾ:

Quy chế này được các cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được tổ chức ngày 20/4/2021 thông qua và có hiệu lực cho phiên họp Đại hội cùng ngày.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoàng Vệ Dũng

**CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
7 ^h 30 - 8 ^h 00	Tiếp đón đại biểu (kiểm tra tư cách cổ đông).	Ban tổ chức
8 ^h 00 - 8 ^h 10	Khai mạc: Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.	Đ/c Đạt CVP
	- Ban tổ chức thông qua chương trình Đại hội	Đ/c Đạt CVP
	- Ban tổ chức kính mời ông Hoàng Vệ Dũng - Chủ tịch HĐQT lên làm chủ tọa Đại hội	Đ/c Đạt CVP
8 ^h 10 - 8 ^h 15	Chủ tọa giới thiệu: - Thành viên Ban chủ tọa, - Thư ký đại hội, - Ban kiểm tra tư cách cổ đông	Đ/c Dũng CT HĐQT
8 ^h 15 - 8 ^h 20	Báo cáo của ban kiểm tra tư cách cổ đông	Ban k/tra tư cách CĐ (trưởng ban)
8 ^h 20 - 8 ^h 25	Thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên 2021	Đ/c Huyền Thư ký
8 ^h 25 - 8 ^h 40	Báo cáo của TGD về kết quả SXKD năm 2020 và nhiệm vụ SXKD năm 2021	Đ/c Lâm TGD
8 ^h 40 - 8 ^h 50	Báo cáo của HĐQT về đánh giá tình hình thực hiện năm 2020 và nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021	Đ/c Dũng CT HĐQT
8 ^h 50 - 9 ^h 00	Báo cáo công tác đầu tư năm 2020 và kế hoạch đầu tư năm 2021	Đ/c Tùng PTGDĐT
9 ^h 00 - 9 ^h 10	Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2020	Đ/c Oanh -TBKS
9 ^h 10 - 9 ^h 20	Các CĐ phát biểu ý kiến (đã đăng ký trước với Ban tổ chức)	Đ/c Dũng CT
9 ^h 20 - 9 ^h 30	Hội đồng quản trị đọc tờ trình trước đại hội: 1. Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2020 và kế hoạch 2021. 2. P/án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức 2020. 3. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính 2020. 4. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT và kế hoạch 2021. 5. Thông qua đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2021 6. Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2021 7. Thông qua Điều lệ sửa đổi.	Đ/c Tùng UVHĐQT PTGDĐT
9 ^h 30 - 9 ^h 40	CT đoàn lấy ý kiến các cổ đông: 1. Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2020 và kế hoạch 2021. 2. P/án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức 2020. 3. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính 2020. 4. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT và kế hoạch 2021. 5. Thông qua đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2021 6. Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2021 7. Thông qua Điều lệ sửa đổi.	Đ/c Dũng CT HĐQT
9 ^h 40 - 9 ^h 50	Lãnh đạo Tập đoàn dệt may VN phát biểu chỉ đạo ĐH	Lãnh đạo Vinatex
9 ^h 50 - 10 ^h 00	Chủ tịch HĐQT TCT phát biểu đáp từ	Đ/c Dũng CT
10 ^h 00 - 10 ^h 10	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; CT đoàn lấy ý kiến biểu quyết	Đ/c Huyền Thư ký và CT đoàn
10 ^h 10 - 10 ^h 15	Bế mạc Đại hội cổ đông	Đ/c Đạt CVP

Trưởng ban tổ chức ĐHĐCĐ

**Chủ tịch HĐQT
Hoàng Vệ Dũng**

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021

PHẦN THỨ NHẤT : KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020

2020 là năm khó khăn nhất từ trước đến nay do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Thị trường sụt giảm mạnh cả XK và Nội địa. Ban Điều hành luôn nhận được sự giúp đỡ, chỉ đạo sát sao của đ/c Chủ tịch HĐQT qua các cuộc họp Thường trực, XTMM. Trên cơ sở đó có sự phân công trong BDH rõ ràng hơn, xử lý công việc nhanh và hiệu quả hơn.

1- Thực hiện một số chỉ tiêu chính

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	TH 2019	SS KH (%)	SS CK (%)
TỔNG DOANH THU	Tỷ đồng	2.073	3.266	60	63
TỔNG KIM NGẠCH XK	Tr USD	72,2	117,2	57	62
DT Thương mại:	Tỷ đồng	343,4	466,3	76	74
+ TIDG	Tỷ đồng	270,1	360,4	84	75
+ FIDG	Tỷ đồng	73,4	106	55	69
DT dịch vụ (Giặt Là)	Tỷ đồng	4,37	4,7	86	93
Lợi nhuận	Tỷ đồng	25	48	80	52

- **Kim ngạch XK** chỉ đạt 62%, tỉ lệ thực hiện các quý so với cùng kỳ như sau:

Chỉ tiêu	Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4
Xuất khẩu USD	23tr – 89%	19tr – 57%	19tr – 62%	11tr – 41%

Quý 1 bị ảnh hưởng ít do đơn hàng đã chốt từ cuối 2019; Quý 2+3 bị ảnh hưởng mạnh do chậm NPL, đơn hàng bị hoãn/hủy; Quý 4 sụt giảm nhiều nhất do nguồn hàng S21 rất ít.

- XK giảm 32,5 triệu USD, TT Mỹ giảm mạnh nhất với 16tr usd ~ 38% (Levy giảm 6tr usd ~ 32%, MK 6tr usd ~ 57%, DFA 3,5tr usd ~ 52%, Duckang giảm 1tr usd ~ 89%); Canada giảm 7tr usd ~ 60%, EU giảm 5,5tr usd ~ 30%.
- Riêng TT Nga tăng trưởng 47%. Nổi bật là Finn Flare tăng 1tr USD ~ tăng 2.8 lần; khách mới Oodji. Có 2 yếu tố giúp tăng trưởng vào TT Nga là do phối hợp hiệu quả giữa Bán hàng & ODM, TT R&D, KHTT, QLCL xây dựng được niềm tin của khách hàng về chất lượng, giá cả, thời hạn giao hàng và các sản phẩm thuộc phân khúc giá tầm trung nên bị ít bị ảnh hưởng.

2- Thực hiện một số giải pháp trong tình hình biến động mạnh của thị trường:

2.1 – Công tác tổ chức và quản trị :

- Thành lập 4 Trung tâm R&D là bước đột phá trong công tác tổ chức của năm 2020. Qua 1 năm các Trung tâm R&D đã hoạt động khá bài bản và giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong KH phát triển của TCT Đức Giang trong các năm tới. Việc nghiên cứu mẫu ngay từ khâu thiết kế, làm định mức và may mẫu đã tạo ra các mẫu đẹp, thời gian chế tạo ngắn nhất, giá thành thấp nhất; phát triển được nhiều mẫu ĐPVP, hàng TT, ODM.

STT	Đơn vị	Trong năm 2020 đã phát triển được 8.677 mẫu					
		Tổng	Jacket	Sơmi	Quần/váy	Veston	Khác
1	TT R&D 1	3.786	3.367	165	254		
2	TT R&D 2	2.821	15	1.885	425	199	297
3	TT R&D 3	986	73	197	153	241	322
4	TT R&D 4	1.084	68	72	75	40	829

- Thành lập các nhóm phản ứng nhanh để huy động tối đa nguồn lực thực hiện một số công việc như sau:
 - + *Nhóm Bán hàng & ODM*: XT khách hàng mới qua các kênh online, người đại diện; Xây dựng các website, video clip để marketing; Phát triển mẫu ODM chào hàng.
 - + *Nhóm XTTM KH*: Tìm kiếm nguồn hàng ngắn hạn tại thời điểm các khách hàng truyền thống hoãn/hủy đơn hàng.
 - + *Nhóm XTTM XNK*: Theo dõi và cập nhật diễn biến thị trường, dự báo phòng ngừa rủi ro, phối hợp cùng TCKT bám sát tình hình thanh toán và dòng tiền.
- Tinh giảm LĐ gián tiếp, LĐ không may:

TT	Đơn vị	Giảm LĐ 2020		Giảm LĐ Q1/2021	
		LĐ gián tiếp	LĐ không may	LĐ gián tiếp	LĐ không may
	TỔNG	161	144	16	46
1	Đức Hạnh	57	30	1	2
2	Tổng công ty	23			
3	Hưng Nhân 2	22	17	1	12
4	Việt Thanh	14	22	2	2
5	Hưng Nhân 1	12	5		
6	HDF	9	29		21
7	Việt Thành 2	7		2	
8	MĐG	8	12	5	6
9	Việt Thành 1	5	3		
10	Lạc Thủy	4	6	4	1
11	Đô Lương			1	2

2.2 – Đẩy mạnh Kinh doanh nội địa

Khi XK khó khăn thì Nội địa đã thể hiện vai trò hỗ trợ XK. 2020 nội địa chiếm **17%**/tổng DT, tăng 3% so với 2019 (14%). Các đơn hàng ĐP, thời trang Nội địa đã đóng góp rất đáng kể bù đắp cho sụt giảm của XK, là nguồn hàng quan trọng khi thiếu sơmi, quần, veston.

TT	Diễn giải	Tổng nội địa Tỷ đ	TIDG				FIDG			
			TH 2020	2019	SS KH (%)	SS CK (%)	TH 2020	2019	SS KH (%)	SS CK (%)
	Cộng	343,4	270,08	360,35	84	75	73,36	105,98	55	69
1	BHLĐ, ĐPVP	226,24	214,11	196,97	95	109	52,14	78,14	52	67
2	Hàng Thời trang	41	19,85	25,43	57	78	21,23	27,83	66	76
3	Thang máy	19,79	19,79	107,13	39	18				
4	MMTB	6,34	6,34	10,46	63	61				
5	DT khác	9,9	9,9	20,3		49				

DT nội địa cũng bị ảnh hưởng nhất là DT đồng phục một số khách hàng lớn, DT hàng TT giảm do nhiều CH và các đại lý đóng cửa; giảm thang máy và MMTB.

- Khi kênh bán hàng offline truyền thống bị sụt giảm thì TCT đã chỉ đạo đẩy mạnh kênh bán hàng online với DT 7,27 tỷ trong đó:

Đơn vị	TH 2020	TH 2019	SS (%)	Tỷ trọng trong KD TT
FIDG	4.75 tỷ	4,11 tỷ	116	22,4%
TIDG	2.52 tỷ	814 triệu	309	12,7%

2.3 - Khối Sản xuất:

Do ảnh hưởng của Covid 19, từ giữa T2/2020 các đơn vị đã bị thiếu NPL và thiếu hàng; một số thời điểm phải chuyển đổi sang SX khẩu trang, hàng phòng dịch hiệu quả thấp, ảnh hưởng lớn đến doanh thu và hiệu quả.

TT	Đơn vị	DT CM 2020 (usd)	SS KH (%)	SS CK (%)	DT CM/người 2020 (Trđ)	SS KH (%)	SS CK (%)	Tổng CBCNV BQ (người)
	Tổng	26.714.120	72	75	100.194	78	85	6.455
1	Đô Lương	3.279.691	84	97	95.123	83	94	859
2	MĐG	6.598.033	77	77	124.493	82	82	1.209
3	VT2	1.923.641	78	81	99.648	87	92	461
4	TH	1.163.571	78	83	95.922	89	98	279
5	HDF	3.501.752	70	74	100.675	78	89	850
6	Đức Hạnh	3.009.576	69	66	88.404	83	89	840
7	VT1	1.005.754	67	72	111.750	77	85	214
8	HN1	1.401.727	65	65	98.895	71	80	335
9	HN2	3.111.933	64	64	97.913	69	78	761
10	Lạc Thủy	1.718.443	60	71	69.219	67	77	596
11	CMTT (1000đ)	3.769.641	63	68	73.915	65	72	51

TT	Đơn vị	Tổng LĐ	LĐ giảm	Tỉ lệ
	TỔNG	6.101	952	16%
1	Hưng Nhân 2	851	196	23%
2	Hưng Nhân 1	377	84	22%
3	Việt Thành 1	237	43	18%
4	Đức Hạnh	965	165	17%
5	HDF	931	160	17%
6	Việt Thanh	320	54	17%
7	Lạc Thủy	637	86	14%
8	MĐG	1289	129	10%
9	Việt Thành 2	494	35	7%

- Căn cứ vào LĐ thực tế, một số đơn vị đã sắp xếp lại chuyền SX : VT1 từ 7 => 6 chuyền , MĐG từ 27 => 25 chuyền, TB1 từ 11 => 8 chuyền, ĐH từ 24 => 15 chuyền, HDF từ 23 => 20 chuyền.
- Đầu tư MMTB tiêu biểu là máy thổi bông, máy lập trình khổ lớn, máy ép mex. Một số Vệ tinh cũng chủ động đầu tư với tổng giá trị 3 tỷ đồng.

- Công tác quản lý chất lượng : TCT đã tập huấn cho toàn hệ thống về nâng cao công tác QLCL. Khiếu nại của khách hàng giảm 50% , tỷ lệ tái chế khi bên thứ 3 kiểm giảm 80%. Công tác QLCL vẫn còn một số các tồn tại hạn chế là:
- + Một số đơn vị chủ quan không đọc kỹ yêu cầu kỹ thuật, kiểm tra chất lượng không tuân thủ quy trình dẫn đến bỏ sót lỗi, lãnh đạo đơn vị chưa quan tâm chỉ đạo khắc phục khi phát hiện lỗi, tình trạng tái chế vẫn còn tại Lạc Thủy, ĐH, HDF, TH.
- + Năng lực của QC, thu hoá, KCS tại một số đơn vị còn yếu về nghiệp vụ, ý thức và tinh thần trách nhiệm chưa cao, làm việc chưa khoa học và nghiêm túc. Trình độ ngoại ngữ còn hạn chế nên nhiều nội dung trong TLKT và comment khách hàng chưa hiểu hết.

2.4 – Thực hành tiết kiệm:

- Tổng số tiền tiết kiệm là 5,048 tỷ, trong đó NPL FOB 1,61 tỷ; Năng lượng 3,1 tỷ (điện 2,3 tỷ đ; Than 838 triệu đ), vận chuyển và logistic 300 trđ.
- Sáng kiến, cải tiến làm lợi 516 trđ; điển hình như máy chạy 2 dây viền song song tự động, cỡ may nẹp rời so le có dây lé, cỡ chắp súp túi có dẹt, cỡ ghim cơ khoá túi dưới và ke đường trần, cỡ quay lộn sản phẩm từ 2 đến 6 sản phẩm.
- Khối SX linh hoạt bố trí thời gian làm việc và thời gian nghỉ để tiết kiệm chi phí./.

PHẦN THỨ HAI: KẾ HOẠCH 2021 MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

1. Tình hình chung:

Trong bối cảnh thị trường và xã hội hiện nay khó nói có gì thuận lợi: thực sự doanh nghiệp cả nước và Đức Giang đang gồng mình đứng trước những thách thức chưa từng thấy. Việc vượt qua để tồn tại là một trọng trách quá lớn đang đối với Đức Giang. Trong khó khăn thử thách thì Đức Giang cần biến thách thức thành cơ hội, đây là sở trường của Đức Giang và Đức Giang tin tưởng sẽ làm được. Đức Giang chỉ có một con đường là tiến lên phía trước.

Kế hoạch 2021 được xây dựng dựa trên 3 căn cứ lớn là:

- 1- Lấy TT R&D làm trung tâm để XTTM và triển khai FOB và ODM, giảm gia công.
- 2- Đưa tỷ trọng hàng nội địa lên 30% tổng doanh thu, trong đó KD hàng thời trang cần được chú trọng phát triển. Đưa kế hoạch và chất lượng hàng nội địa lên cao hơn hàng XK.
- 3- Đưa ERP vào công tác quản trị, đây là công cụ tích cực để thực hiện KH 2021 và trong các năm tiếp theo.

2. Một số chỉ tiêu chính:

Các chỉ tiêu chính	Đ/vị	KH 2021	SS CK %	Tỷ trọng	Ước Q1	SS KH %	SS CK %
Tổng doanh thu	Tỷ đ	2.308	111		433,1	128	71
Kim ngạch XK	Tr USD	72,2	100	73%	14,8	105	64
- FOB + ODM	Tr USD	58,6	118	81,2%	11,58		
- CM	Tr USD	13,6	81	18,8%	3,22		
KD Nội địa	Tỷ đ	587	171	27%	82,27	128	169
- TIDG	Tỷ đ	377	140		45,16	158	134
DT Đồng phục	Tỷ đ	341	162		20,56	100	172
DT Thời trang	Tỷ đ	29	146		5,8	89	105
Trong đó BH online	Tỷ đ	6,5	258	2,1%	0,98	64	278
- FIDG	Tỷ đ	210	286		37,1	105	246
DT Đồng phục	Tỷ đ	178	341		27,4	99	295
DT Thời trang	Tỷ đ	32	151		9,67	124	168
Trong đó BH online	Tỷ đ	8	169	6%	1,7	88	155
LN trước thuế	Tỷ đ	35	140				

3. Các chỉ tiêu chính khối Sản xuất:

Doanh thu CM bình quân đầu người 2021 và ước Quý I.

TT	Đơn vị	KH 2021				Quý I/2021		
		DT CM 2021 (USD)	SS 2020 (%)	DT CM/ người/ năm	SS 2020 (%)	DT CM Quý I/2021 (USD)	SS KH (%)	SS QI/2020 (%)
	TỔNG	28.898.265	108	122.172	122	6.221.691	96	86
1	Lạc Thủy	2.400.000	140	105.747	153	432.012	94	87
2	Đô Lương	3.726.216	115	104.643	111	819.878	102	101
3	MĐG	7.089.476	107	145.562	110	1.480.030	92	88
4	HN1	1.542.000	110	129.438	131	245.759	77	86
5	VT1	1.103.000	110	140.160	125	182.549	76	73
6	HDF	3.765.658	108	122.851	122	755.018	88	78
7	HN2	3.270.000	105	125.559	129	776.940	106	83
8	VT2	1.986.628	103	107.512	108	476.151	112	111
9	TH	1.198.000	103	107.089	112	184.610	94	82
10	Đức Hạnh	2.817.286	94	110.955	126	868.744	100	78
11	CMTT (1000đ)	4.266.177	113	92.743	125	741.787	76	95
12	Giặt là	200.600	120	382.821	95	50.607	108	90

NHÓM CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH:

Nhóm các giải pháp chung :

- Tập trung cao độ trong công việc để có thể tìm ra những giải pháp sáng tạo, mới và khác biệt nhất cho công việc mình đảm nhiệm.
- Nêu cao quyết tâm đổi mới, thay đổi cách làm cũ, truyền thống, nghiên cứu kỹ đối thủ cạnh tranh nhưng không làm theo họ.
- Đoàn kết, lắng nghe và chia sẻ giữa cấp trên cấp dưới, giữa các đơn vị bộ phận vì mục đích và thành công chung.
- Trong công việc cụ thể của 2021 cần kiên định với mục tiêu đã đề ra với sự phấn đấu cao nhất, thực hiện đúng tiến độ và tin tưởng ở thành công. Không làm hình thức hoặc qua quýt cho xong mà phải ra được sản phẩm, dịch vụ mỹ mãn phục vụ người tiêu dùng và cũng chính là phục vụ mình.

Nhóm các giải pháp cụ thể :

1. Các Trung tâm R&D là xương sống cho XTTM và triển khai kế hoạch:

- Các TT R&D tập trung vào công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm, cải tiến công nghệ cho các đơn hàng XK và nội địa. Tính toán nhanh các phương án chào hàng, nhận đơn hàng (kể cả gia công), lên giải pháp công nghệ để thực hiện các đơn hàng đòi hỏi chất lượng và thời hạn giao hàng.
- Lãnh đạo TCT chỉ đạo, định hướng và giao nhiệm vụ cho các TT, các đ/c là Giám đốc các TT R&D chịu trách nhiệm cá nhân về hoạt động, bố trí nhân sự và bộ máy của đơn vị mình trong thẩm quyền quy định, trong đó có việc sắp xếp bộ phận nghiên cứu, cải tiến, công nghệ khi chuyển chức năng về các TT.
- Các TT cần bố trí nguồn lực và tập trung cao nhất cho chương trình UNIFAS.

2. Thị trường nội địa:

- Với mục tiêu nội địa chiếm tỷ trọng 30% tổng doanh thu và đưa KH, CL hàng nội địa lên cao hơn hàng XK. Đối với hàng thời trang, chủ trương lớn và là chiến lược hướng đi trong năm nay và những năm tới là chương trình UNIFAS. Đây là chương trình hướng đến thị trường hàng may mặc trong nước với 100 triệu dân; phương châm thân thiện và mỗi người VN chọn mặc 1 SP của ĐG. Trước mắt sẽ phấn đấu đóng góp vào 5% tổng DT của ĐG trong năm 2021.
- Giải pháp:
 - + Các TT R&D tập trung nghiên cứu để vừa đa dạng hoá, vừa chuyên sâu các chủng loại sản phẩm.
 - + Tăng cường năng lực cung ứng, đặc biệt là chủng loại, chất lượng vải và tiến độ cung ứng.
 - + Đầu tư cho truyền thông và marketing về ngân sách và đặc biệt xây dựng được phương án truyền thông bài bản.
 - + Bán hàng online sẽ là mũi nhọn đóng góp nhiều vào doanh thu nội địa.
 - + Đại lý, bán buôn còn cơ hội để mở rộng trong năm 2021 khi thị trường còn rất rộng.

3. Thị trường xuất khẩu:

- Hiệu quả các đơn hàng GC năm 2020 rất thấp, cứu cánh cho năm 2020 là hàng ODM, FOB và Nội địa. Vì vậy mục tiêu của 2021 là đẩy mạnh ODM, FOB và nội địa.
- Phát huy tính chủ động với chủ lực là Phòng bán hàng & ODM đóng góp vào phần còn thiếu của thị trường XK. Với mục tiêu ODM, FOB 8 - 10 tr USD năm 2021 bên cạnh việc nhận mẫu từ khách để chào, phòng Bán hàng & ODM cần tuyển cán bộ thiết kế giỏi để chủ động hơn về định hướng phát triển mẫu, phân công chuyên môn hóa các nhóm chủ lực để XTTM; Phòng cần tích cực tìm kiếm khách hàng thông qua các kênh quảng bá hình ảnh, đấu thầu trên các trang mạng.
- Nhóm XTTM phòng KHTT phân công CB giỏi theo khách hàng, phối hợp cùng Sourcing, các TT R&D để chuẩn bị mẫu, chủ động xúc tiến như Phòng bán hàng và ODM; tập trung XT khách FOB truyền thống.
- Bố trí năng lực SX phải chủ động đi đôi với XTTM để đảm bảo thực hiện các cam kết nhất là phát triển TT Nga, hàng FOB.
- Sourcing phấn đấu đạt 3 triệu mét vải tăng 62% trong đó XK 2,2 triệu mét và Nội địa 800.000m.

4. Khối sản xuất:

- Các đơn vị chủ động tái cơ cấu, dừng mặt hàng không hiệu quả và chuyển đổi đảm bảo doanh thu tăng lên sau khi tái cơ cấu; sắp xếp tăng tỷ lệ CN may; bổ sung LĐ thời vụ cho mùa cao điểm Tháng 4+5+6 để tăng NS và DT.
- **Về năng suất:** Căn cứ vào nguồn hàng đã có của 6T đầu năm đặc biệt là các chương trình ĐP lớn, các TT R&D phối hợp với các nhà máy sớm nghiên cứu công nghệ, cân bằng chuyền, phương án kiểm soát chất lượng ngay từ đầu để SX hiệu quả.

- Quản lý chất lượng:

- + Rà soát và củng cố hệ thống văn bản liên quan đến hệ thống QLCL. Thường xuyên rà soát, nhắc nhở đơn vị kiểm soát CL hàng nội địa cao hơn hàng XK.
- + Nhóm QC được đào tạo theo chuẩn quốc tế thực hiện nghiêm túc các nội dung đã được đào tạo trong đó phòng ngừa là trọng tâm, kiểm inline phát hiện sớm vấn đề.
- + Phòng QLCL TCT bổ sung nhân lực để kiểm soát CL đặc biệt là 100% hàng nội địa;

5. Công tác quản trị và nguồn nhân lực:

- Đưa ERP vào quản trị với mục tiêu nâng cao khả năng cạnh tranh.
- Rà soát đánh giá lại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ (từ lãnh đạo đến nhân viên) từ đó sắp xếp, phân công lại, những trường hợp năng lực yếu thường xuyên không hoàn thành nhiệm vụ sẽ xử lý theo Quy chế TCT.
- Bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cho các Trung tâm R&D và phòng nghiệp vụ của TCT: Người thiết kế có kinh nghiệm, Merchandiser, NV Kỹ thuật, QC.
- Tiếp tục giảm LĐ gián tiếp và LĐ không may:

TT	Đơn vị	Gián tiếp	LĐ không may
	Tổng	34 - 36	48 - 51
1	Đức Hạnh	7	10
2	VT2	6	
3	TH	6	0
4	MĐG	3 – 5	7 - 10
5	HDF	3	10
6	Lạc Thủy	3	3
7	HN1	2	2
8	HN2	2	5
9	VT1	1	1
10	Đô Lương	1	10

6- Công tác đầu tư: Đầu tư lớn khoảng 21 tỷ trong đó ERP 12 tỷ và MMTB cho khối SX là 9.0 tỷ

TT	Tên đơn vị	Đầu tư MMTB		
		2020	2021	So sánh (%)
	Tổng cộng	9,8 tỷ	9,0 tỷ	92%
1	Đức Giang	1,3	3,3	254%
2	Đô Lương	1,7	2,9	171%
3	Việt Thành (1+2)	0,4	1,052	263%
4	Việt Thanh	0,2	0,37	185%
5	TT R&D 1		0,22	
6	Các đơn vị vệ tinh tự đầu tư	3	1,21	40%
7	Hưng Nhân (1+2)	0,7	Không đầu tư	
8	HDF	0,8	Không đầu tư	
9	Đức Hạnh	1,2	Không đầu tư	
10	Lạc Thủy	0,5	Không đầu tư	

7. Tiết kiệm chi phí:

- Đối với Sourcing: Phát triển thêm NCC để đa dạng hóa nguồn cung NPL; đây cũng là cơ sở để có được giá cạnh tranh nhất.
- Đối với hàng FOB và ODM: Các Trung tâm R&D đóng vai trò rất quan trọng trong việc tính toán định mức NPL tối ưu cho đặt hàng để tiết kiệm chi phí NPL 3~5%; nghiên cứu tính toán công nghệ chế tạo SP cho SX với NS tối ưu nhất.
- Chi phí Logistic tiết kiệm 260 triệu đồng.

Khẩu hiệu "**Kiên trì và tin tưởng – Nỗ lực để thành công**".

Xin trân trọng cảm ơn./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Tiến Lâm

Phương án chia cổ tức và phân phối các quỹ năm 2020

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	So sánh 2020/2019
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	48.135.399.544	25.052.676.767	52,0%
2	Lợi nhuận không phải tính thuế	9.820.001.617	7.909.666.406	80,5%
3	Thuế TNDN phải nộp	7.976.562.524	3.583.390.380	44,9%
4	Lợi nhuận ròng (4=1-3)	40.158.837.020	21.469.286.387	53,5%
5	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế	58.833.000	97.121.517	165,1%
6	Lãi chia cho các cổ đông năm 2020 (cổ tức dự kiến 20% / năm X 90 tỷ)	31.498.677.000	17.999.244.000	57,1%
7	Lợi nhuận còn lại (7 =4-5-6)	8.601.327.020	3.372.920.870	39,2%
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi bằng 15% LN ròng (8=4X15%)	6.023.825.553	3.220.392.958	53,5%
9	Lợi nhuận để lại (9=7-8)	2.577.501.467	152.527.912	5,9%

Số: /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2021

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2021**

I. Đánh giá hiệu quả chỉ đạo của HĐQT đối với hoạt động của Công ty trong năm 2020:

DT năm 2020 chỉ đạt 60% KH đặt ra, trong đó XK hụt gần 33 triệu USD bằng 57% KH, KD nội địa tuy rất cố gắng nhưng cũng chỉ đạt 76% KH do tiêu dùng giảm và thấp hơn cùng kỳ. Do DT thấp nên KDNĐ chiếm 17% tỷ trọng (2019 là 14,2%).

Năm 2020 là một năm vô cùng khó khăn, với những diễn biến rất tiêu cực của đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh ngay sau khi ĐHĐCĐ họp xong. Trong bối cảnh đó HĐQT đã triển khai thành công một số nhiệm vụ và mục tiêu để đưa hệ thống ra khỏi khủng hoảng hạn chế thiệt hại ở mức thấp nhất:

- Về XK: liên tục đàm phán, xử lý các khoản giảm giá, lùi thời hạn thanh toán và giao hàng với khách hàng trên cơ sở cùng chia sẻ khó khăn chung; Đây cũng là nguyên nhân chính làm tăng chi phí và giảm lợi nhuận 2020;
- Nếu như 3 quý đầu năm Tcty có thể giữ được KH XK (do 2019 chuyển sang) thì đến quý IV do thị trường sụt giảm dẫn đến DT giảm mạnh;
- HĐQT vẫn kiên trì chỉ đạo chào hàng ODM ở các thị trường, đặc biệt là đẩy mạnh TT nội địa trong hoàn cảnh dịch liên tục hoành hành bằng cách phát triển KD đồng phục, bán hàng TT online và thương mại điện tử;
- Đổi mới hoạt động XTTM nhằm nâng cao hiệu quả và chuẩn bị cơ sở tốt cho 2021, trong đó có hoạt động ODM. Thành lập mới phòng Bán hàng và ODM trên cơ sở cơ cấu lại phòng HTQT và bổ sung điều động cán bộ có năng lực. Vì vậy, trong bối cảnh dịch bệnh TT Nga vẫn tăng trưởng 47%.
- Đề cao Tiết kiệm và giảm Đầu tư nên mang lại hiệu quả tại các đơn vị như May ĐG, Việt Thành, Đô Lương, hạn chế tối đa lỗ tại các đơn vị như Hưng Nhân, Lạc Thủy và Thanh Hóa;
- Trong khi XK giảm thì các cty thương mại TIDG, FIDG và WIDG lại phát huy vai trò mở rộng thị trường nội địa tăng tỷ trọng lên xấp xỉ 20% trên tổng DT. Đặc biệt là những đột phá trong quý IV làm bàn đạp phát triển cho tcty năm 2021.

- Chỉ đạo thành công các hoạt động xây dựng KH năm 2021, đặc biệt là tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 30 năm ĐG và đón nhận Huân chương lao động hạng nhất vào 25/12/2020.
- Tăng cường kiểm tra tuân thủ trong việc minh bạch tình hình tài chính, minh bạch trong hoạt động công bố thông tin và tuân thủ pháp luật các hoạt động SXKD của TCT ĐG.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn những yếu kém chưa khắc phục được như:

- Vẫn XTTM theo cách cũ thông qua các Vendors và không có khách hàng trực tiếp mới, trừ TT Nga.
- Khâu điều hành KH còn thụ động, chưa thích nghi được với hoàn cảnh TT mới khi phải đưa vai trò của hàng nội địa lên ngang hàng, thậm chí cao hơn hàng XK.
- Khâu cung ứng vẫn còn yếu: Tuy tăng hơn so với 2019, nhưng chưa bài bản, tình huống, lẻ tẻ,... làm chi phí cao dẫn đến hiệu quả thấp.
- Khâu phát triển mẫu của các TT R&D: Tuy có tăng mạnh (gần 9.000 mẫu) so với 2019, luôn trong tình trạng bị động, quá tải, chậm đáp ứng và chất lượng chưa cao. Chức năng nghiên cứu chưa được chú trọng.
- Khâu marketing: Bị động hoàn toàn không có hướng rõ rệt. Không có được khách hàng lớn do chưa chủ động chào hàng được.
- Về nội địa: Giữ được nhịp độ do làm bài bản chủ động từ khâu marketing đến phát triển mẫu, sourcing nguyên phụ liệu. Việc quản lý bán hàng và hàng tồn kho vẫn còn rất yếu nên DT bán hàng thời trang vẫn chưa được cải thiện.
- Về năng suất LĐ: Chưa đạt như kỳ vọng dù có rất nhiều cố gắng (Như đầu tư thiết bị hiện đại, cải tiến quản lý, sáng kiến, áp dụng lương thời gian,...) chưa có giải pháp tích cực cho các đơn hàng nhỏ.
- Còn tồn tại khâu KH sản xuất và quản lý chất lượng: Đây vẫn là khâu yếu nhất. Luôn bị chậm và chất lượng không ổn định do phối hợp giữa sản xuất và cung ứng, khâu CBSX còn yếu. Năng lực cán bộ chưa kịp đáp ứng với diễn biến TT;

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Nhân sự của Hội đồng quản trị:

HĐQT gồm 5 thành viên gồm CT và các thành viên:

Các thành viên HĐQT đến thời điểm hiện tại gồm:

- Ông Hoàng Vệ Dũng - Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Tiến Lâm - UV HĐQT, TGD

- Ông Nguyễn Đình Tú - UV HĐQT
- Ông Phạm Thanh Tùng - UV HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Tuấn - UV HĐQT

Từng thành viên HĐQT trong năm 2020 đã nỗ lực, tập trung trí tuệ tập thể để hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động DN theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của DN.

Từ sau ĐHĐCĐ năm 2020 cho đến nay HĐQT kết hợp ban thường vụ Đảng ủy, TGD, TB KS và KTT vẫn duy trì nếp hội ý thường trực thường xuyên hơn (khi cần mở rộng thành phần theo chuyên đề) để kịp thời giải quyết các công việc phức tạp, mới phát sinh về SXKD và tổ chức nhân sự. Qua đó giúp cho việc điều hành của TGD được linh hoạt, kịp thời và hiệu quả. Tuy nhiên, hiệu quả đạt được vẫn chưa cao do tình hình nhận thức và năng lực của cán bộ lãnh đạo.

2. Hoạt động chung của Hội đồng quản trị:

Năm 2020 HĐQT đã thông qua nhiều chủ trương quan trọng đối với hoạt động SXKD và định hướng phát triển TCT trong đó có một số nội dung chính sau:

- Phê duyệt các nội dung trình và chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2020;
- Nhiều quyết định quan trọng được đưa ra trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 để BĐH làm cơ sở triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả SXKD và bảo toàn vốn. Các thông báo về nâng cao năng lực bộ máy và đổi mới hoạt động XTTM, hoạt động công nghệ CL được đưa ra kịp thời;

Các NQ, QĐ của HĐQT được xây dựng trên nguyên tắc tập thể, ban hành đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên, đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ.

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã thực hiện hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát thông qua các hoạt động:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng như giao ban tháng, xúc tiến thương mại, ODM, KD nội địa,...của ban ĐH v/v triển khai các NQ, QĐ và các đề án cần báo cáo HĐQT.
- Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ để giúp HĐQT theo dõi về tiền lương, BHXH, đánh giá hiệu quả FOB,.. để kịp thời có những giải pháp phù hợp;
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của ban tổng giám đốc. Trực tiếp hỗ trợ, chỉ đạo và góp ý kiến với ban TGD

trong một số vấn đề quan trọng, các dự án KD lớn phát sinh trong quá trình điều hành SXKD;

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp về xây dựng KH SXKD; báo cáo kiểm điểm thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, công tác tổ chức, LĐTL và chính sách công đoàn XH.
- Ban TGD dưới sự chỉ đạo của HĐQT đã điều hành các hoạt động SXKD theo đúng phương hướng mục tiêu, nhiệm vụ do HĐQT đề ra phù hợp với pháp luật, Điều lệ TCT và NQ ĐHĐCĐ. Trong hoạt động điều hành, ban TGD đã thường xuyên báo cáo và xin ý kiến của HĐQT, đồng thời tích cực chủ động xử lý các vấn đề phát sinh hàng ngày đảm bảo việc điều hành linh hoạt và hiệu quả.

Trong năm 2020, ban TGD đã làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt, năng động trong KD cũng như trong quản lý điều hành chung. Với tinh thần trách nhiệm cao, các thành viên ban TGD đã chủ động các phương án SXKD phù hợp với thực tế thị trường trên cơ sở chỉ đạo của HĐQT, phấn đấu thực hiện tối đa chỉ tiêu KH doanh thu và lợi nhuận năm 2020.

Đây là sự cố gắng rất lớn của ban TGD cũng như toàn thể CBCNV TCT ĐG, tạo điều kiện và là tiền đề để tiếp tục phát triển ổn định và bền vững trong hoàn cảnh mới.

III. Định hướng của Hội đồng quản trị năm 2021:

Năm 2021 sẽ là năm đầu tiên thực hiện chiến lược 5 năm của Tcty ĐG trên cơ sở sắp xếp theo mức KH mới sau Covid-19, là năm được dự báo tiếp tục có nhiều biến động và thị trường tiếp tục cạnh tranh và khó khăn; Đặc biệt vẫn còn nguy cơ XK giảm, chiến lược đưa hàng nội địa lên chiếm tỷ trọng 30% tổng doanh thu.

Vì vậy, HĐQT sẽ kiên định chỉ đạo ban TGD triển khai thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thành KH SXKD với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Trong bối cảnh TT XK chưa rõ ràng doanh thu dự kiến đạt khoảng 2.308 tỷ đồng tăng 11% so với cùng kỳ, trong đó XK phấn đấu ở mức bằng 2020 và KDNĐ khoảng 500 tỷ đồng tăng 70- 80% so cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế cố gắng phấn đấu ở mức 35 tỷ đồng. Chia cổ tức 30% trên vốn ĐL.

Năm 2021 HĐQT xác định một số hoạt động trọng tâm như sau như sau:

- Áp dụng và đẩy mạnh **Chiến lược thay đổi** trên các mặt hoạt động của ĐG như marketing, thiết kế, phát triển mẫu, sourcing thông qua củng cố về chiều sâu hoạt động của **4 Trung tâm R&D**.

- Tiếp tục các giải pháp ổn định KHSX và chất lượng hàng XK và nội địa tiến tới chính sách Một chất lượng cho hàng Make in Dugarco.
- Đẩy mạnh **cải tiến quản lý, quản trị** bộ máy và ứng dụng công nghệ 4.0, công nghệ số hóa vào SXKD thông qua đầu tư phần mềm quản trị DN ERP.
- Sắp xếp củng cố **nguồn nhân lực** như động lực chính của Chiến lược thay đổi thông qua việc bổ nhiệm lại cán bộ có năng lực và tâm huyết, luân chuyển cán bộ để phù hợp phát huy, cắt giảm những bộ phận, nhân sự không còn phù hợp trong tình hình mới.
- Tiếp tục cơ cấu lại các đơn vị theo hướng hiệu quả, hạn chế gia công và đẩy mạnh FOB/ODM.
- Tăng cường kiểm tra tuân thủ trong việc minh bạch tình hình tài chính, minh bạch trong hoạt động công bố thông tin và tuân thủ pháp luật các hoạt động SXKD của TCT ĐG.

IV. Đánh giá tình hình, nhiệm vụ và các giải pháp chính để ứng phó với Covid-19:

1. Trong 3 tháng đầu năm 2021 HĐQT đã chỉ đạo kịp thời toàn bộ hệ thống để đối phó với Covid-19 để không xảy ra lây nhiễm, không gián đoạn SXKD, chuẩn bị tích cực để thực hiện hoàn thành kế hoạch 2021 trong hoàn cảnh dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp với các biến thể mới ảnh hưởng đến tiêu dùng và thương mại toàn cầu, đồng thời tranh thủ được thời cơ khi nền kinh tế tăng trưởng trở lại.
2. HĐQT đề ra những giải pháp cụ thể là:
 - Tập trung cao độ trong công việc để có thể tìm ra những giải pháp sáng tạo, mới và khác biệt nhất cho cách đi của ĐG;
 - Nêu cao quyết tâm đổi mới, thay đổi cách làm cũ, truyền thống, nghiên cứu kỹ đối thủ cạnh tranh nhưng làm theo cách của mình.
 - Đoàn kết, lắng nghe và chia sẻ giữa cấp trên cấp dưới, giữa các đơn vị bộ phận vì mục đích và thành công chung.
 - Trong công việc cụ thể của 2021 cần kiên định với mục tiêu đã đề ra với sự phấn đấu cao nhất, thực hiện đúng tiến độ và tin tưởng ở thành công.
 - Không làm hình thức hoặc qua loa cho xong mà phải ra được sản phẩm, dịch vụ mỹ mãn phục vụ người tiêu dùng và cũng chính là phục vụ mình.
 - Đề cao kỷ luật Covid để giữ an toàn cho từng cá nhân, gia đình và CB CNV các đơn vị trong hệ thống.

V. Đề xuất với ĐHĐCĐ Các chỉ tiêu kinh tế-tài chính năm 2020 và 2021:

1. Các chỉ tiêu chính năm 2020:

- Doanh thu: 2.073 tỷ đồng, trong đó XK 72,2 triệu USD, KDNĐ 343,4 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 25 tỷ đồng
- Chia cổ tức: 20%

2. Các chỉ tiêu chính năm 2021:

- Doanh thu: 2.308 tỷ đồng, trong đó XK 73 triệu USD, KDNĐ 590 tỷ đồng.
- Lợi nhuận: 35 tỷ đồng
- Chia cổ tức: 30%

VI. Đề xuất với ĐHĐCĐ về kết quả đầu tư 2020 và dự kiến nhiệm vụ đầu tư 2021:

1. Thực hiện KH đầu tư 2020:

- Đầu tư mở rộng nhà Điều hành và các công trình phục vụ KD của tcty: 13 tỷ đồng
- MMTB: 9,8 tỷ đồng

2. Dự kiến KH đầu tư 2021:

- MMTB: 9 tỷ đồng
- ERP: 12 tỷ đồng

VII. Đề xuất với ĐHĐCĐ về sửa đổi Điều lệ cty, Quy chế nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT và ban KS phù hợp với luật DN mới 2020, luật Chứng khoán và Nghị định 155/2020 của CP, Thông tư 116 /2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của BTC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hoàng Vệ Dũng

Số: / BC-BKS

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021)

- ✓ Căn cứ Luật doanh nghiệp Số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội (có hiệu lực từ ngày 01/7/2015);
- ✓ Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định trong Bản Điều lệ và qui chế hoạt động Ban Kiểm soát Tổng Công ty Đức giang – CTCP;
- ✓ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 do Công ty lập và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam thực hiện;
- ✓ Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 kết quả giám sát các mặt chiến lược, hoạt động và tài chính của Tổng công ty Đức Giang – CTCP cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2020 với các nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định của Luật doanh nghiệp, Luật kế toán và các văn bản pháp qui có liên quan; kiểm tra giám sát việc chấp hành Điều lệ, qui chế tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Tổng công ty, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành qui định về quản trị doanh nghiệp.

- Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và thực hiện qui trình nghiệp vụ trọng yếu của Tổng công ty, nhằm phát hiện những thiếu sót và có ý kiến giải pháp khắc phục.

- Kiểm tra giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính; đồng thời phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán đến Báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát cũng đã tham dự đầy đủ các phiên họp HĐQT và một số buổi họp giao ban của Ban Tổng giám đốc.

- Giám sát việc thực thi Pháp luật của Tổng công ty.

II. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc:

- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các qui định của Pháp luật trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo các qui định của Luật Doanh nghiệp, Luật kế toán, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được triệu tập và tổ chức đúng theo qui định của Luật Doanh nghiệp, Luật kế toán, Điều lệ Tổng công ty và Qui chế tổ chức hoạt động của Tổng công ty.

- Các Biên bản họp Hội đồng Quản trị phản ánh nội dung cuộc họp, ý kiến của các thành viên và được lập theo đúng qui định.

- Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị tập trung chủ yếu vào việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu quản trị, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của ban Tổng Giám đốc.

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã bám sát tình hình kinh tế trong và ngoài nước để điều hành linh hoạt hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, thực hiện cơ cấu loại hình sản xuất, cơ cấu bộ máy, nhân sự của Tổng công ty phù hợp với diễn biến của thị trường để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh cho phù hợp.

- Các Quyết định của Ban tổng giám đốc về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế tổ chức, quản lý của Tổng công ty và diễn biến của thị trường ngành may mặc trong và ngoài nước.

- Ban Tổng Giám đốc đã tăng cường công tác quản lý, bổ sung đội ngũ nhân viên nghiệp vụ, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng công tác, chủ động ngăn chặn các rủi ro cho Tổng công ty.

- Ban Tổng Giám đốc đã chấp hành các qui định của Pháp luật, qui định của Ủy Ban Chứng khoán và Sở Giao dịch chứng khoán về chế độ báo cáo và công bố thông tin.

III. Về thẩm định báo cáo tài chính năm 2020

1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020

- Các chỉ tiêu chủ yếu (Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông):

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		Tỷ lệ so sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ (%)
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	90		90		100
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.569,3	3.350	1.656,8	49	64
2.1	<i>DT thu Cấp HH & DV</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>2.544,6</i>		<i>1.630,8</i>		<i>64</i>
2.2	<i>DT Hoạt động tài chính</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>23</i>		<i>17,6</i>		<i>76</i>
2.3	<i>Doanh thu ,TN khác</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1,7</i>		<i>8,4</i>		<i>494</i>
3	Lợi nhuận doanh nghiệp trước thuế	Tỷ đồng	48,1		25		52
4	Số lao động b/q	Người	1.877		1.696		90
5	Thu nhập b/q	Triệu/ng/th	9,5		9,2		97
6	Cổ tức	%	35	30	20	67	57
7	Lãi cơ bản trên mỗi CP	VNĐ/CP	6.637		1.835		27

Phân tích biến động của doanh thu và chi phí chính:

a. Doanh thu:

Năm 2020 doanh thu và các khoản thu nhập khác đạt 1.656 tỷ đồng, so với năm 2019 giảm 912 tỷ đồng, tương ứng giảm 36% chủ yếu do dịch Covid nên doanh thu xuất khẩu giảm 844 tỷ, doanh thu nội địa giảm 68 tỷ.

Trong đó :

- Doanh thu bán hàng & cung cấp DV giảm 913,8 tỷ đồng, tương ứng giảm 36%.
- Doanh thu hoạt động tài chính giảm 5,4 tỷ. Chủ yếu do:
 - + Doanh thu lãi tiền cho vay, tiền gửi giảm: 1,9 tỷ
 - + Cổ tức được chia từ các công ty giảm: 2,9 tỷ

b. Chi phí:

Tổng chi phí (Giá vốn hàng bán, chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác) năm 2020 là 1.625 tỷ đồng, năm 2019 là 2.519 tỷ đồng, giảm 894 tỷ. Trong đó các chi phí chủ yếu tăng giảm như sau :

- Chi phí giá vốn hàng bán : giảm 877 tỷ đồng tương ứng với doanh thu giảm.
- Chi phí tài chính : tăng 2,7 tỷ đồng do tăng trích lập dự phòng khoản đầu tư dài hạn. Năm 2020 trích lập thêm Công ty CP Đô Lương 380 triệu và Công ty CP thời trang Phát triển Cao 994 triệu.

- Chi phí bán hàng : giảm 12 tỷ, chủ yếu là do tách Trung tâm thời trang thành Công ty Cổ phần Thời trang và Đầu tư Đức Giang nên giảm chi phí tiền lương và chi phí thuê cửa hàng, chi phí quảng cáo. Ngoài ra, chi phí XNK, chi phí bao bì giảm 8,2 tỷ do Doanh thu giảm vì dịch.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 8 tỷ, do một số chi phí chủ yếu tăng giảm như sau:

+ Chi phí tiền lương giảm 7,5 tỷ một phần do tách Trung tâm thời trang thành Công ty Cổ phần Thời trang và Đầu tư Đức Giang.

+ Tiền công tác phí và chi phí nhiên liệu giảm 2 tỷ.

+ Tăng chi phí sửa chữa: 1,3 tỷ do sửa trung tâm nghiên cứu và phát triển, trung tâm bán hàng.

Nhận xét :

Qua phân tích trên cho thấy doanh thu tiêu thụ của Tổng công ty so với 2019 giảm mạnh (giảm 36%) chủ yếu doanh thu giảm trong hoạt động bán sản phẩm (giảm 36%). Tất cả các chi phí của Tổng công ty đều giảm ngoại trừ chi phí dịch vụ tăng 25 tỷ (Trả phí cho FIDG do hạch toán độc lập và tăng phí làm hàng đồng phục văn phòng).

c. Lợi nhuận:

Lợi nhuận của Tổng công ty năm 2020 đạt 25 tỷ do ảnh hưởng của Covid làm Doanh thu giảm dẫn đến lợi nhuận cũng giảm theo.

d. Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức:

Tổng lợi nhuận sau thuế là 21,4 tỷ đồng; TCT dự kiến chi trả cổ tức 20% trên vốn điều lệ, tương đương 18 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính:

Năm tài chính 2020 của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 hàng năm và kết thúc vào ngày 31/12 cùng năm, Ban Kiểm soát nhận thấy Báo cáo Tài chính năm 2020 do Tổng Công ty lập phản ánh hợp lý và trung thực phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

a-Các chỉ tiêu chính:*Đơn vị tính: Tr.đồng*

Mục	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	So sánh 2020/2019	
				Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Tổng tài sản	889.530	785.429	-104.101	88,3
1.1	Tài sản ngắn hạn	753.211	645.187	-108.024	85,6
	<i>T.đó: Tiền và DT tài chính ngắn hạn</i>	218.853	290.669	71.816	132,8
	<i>Các khoản phải thu</i>	284.179	234.026	-50.153	82,3
	<i>Hàng tồn kho</i>	250.178	120.491	-129.687	48,2
	<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>				
1.2	Tài sản dài hạn	136.139	140.242	4.103	103
	<i>Các khoản phải thu dài hạn</i>				
	<i>TSCĐ</i>	15.179	23.490	8.311	154,7
	<i>DT tài chính dài hạn</i>	112.711	109.819	-2.892	97
	<i>Chi phí xd cơ bản dở dang</i>		2.257	2.257	
	<i>Tài sản dài hạn khác</i>	8.429	4.675	-3.754	55
2	Nguồn vốn	889.530	785.429	-104.101	88,3
2.1	Nợ phải trả	696.180	623.495	-72.685	89,6
	<i>Nợ ngắn hạn</i>	696.168	623.483	-72.685	89,6
	<i>Nợ dài hạn</i>	12	12	0	100
2.2	Vốn chủ sở hữu	193.350	161.934	-31.416	83,7

Phân tích :

Năm 2020 một số chỉ tiêu có số dư thấp hoặc cao hơn nhiều so với năm 2019 cụ thể như sau:

- Chỉ tiêu tiền mặt tăng 71 tỷ do những ngày cuối năm Tổng công ty phải chuẩn bị tiền mặt để chi trả tiền lương, tiền tết cho các Công ty thành viên trong tháng 1 năm sau.
- Các khoản phải thu giảm 50 tỷ do doanh thu sụt giảm.
- Hàng tồn kho giảm 129 tỷ do nguồn hàng giảm.
- Nợ ngắn hạn giảm 72 tỷ do NPL đầu vào giảm.
- Vốn chủ sở hữu giảm 31 tỷ do các nguyên nhân tăng, giảm trên.

b- Về đầu tư tài chính:

- Tổng công ty đầu tư góp vốn vào 15 đơn vị gồm 01 công ty con, 09 công ty liên kết và 05 đơn vị đầu tư dài hạn khác.

- Tổng công ty góp vốn vào các công ty liên kết có hiệu quả đã nhận được tiền cổ tức trong năm 2020 là 6,8 tỷ đồng. Trích lập dự phòng công ty lỗ là 3,4 tỷ.

Trong lĩnh vực đầu tư tài chính, Ban Kiểm soát nhận thấy hoạt động đầu tư của Tổng Công ty là minh bạch, có hiệu quả, bảo toàn vốn và an toàn trong công tác đầu tư.

c. Cơ cấu vốn điều lệ của công ty đến 31/12/2020:

STT	Nội dung	01/1/2020	31/12/2020	Tỷ lệ (%)
1	Vốn điều lệ	89.996.220.000	89.996.220.000	100
1.1	Vốn góp của Tập đoàn DMVN	31.692.220.000	31.692.220.000	35,21
1.2	Vốn góp của các đối tượng khác	58.304.000.000	58.304.000.000	100
2	Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành	10.000	10.000	

IV. Đánh giá việc thực hiện Nghị Quyết Đại hội cổ đông:

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã bám sát định hướng và những nhiệm vụ trọng tâm được nêu tại Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, tìm ra những giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

Kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Tổng công ty đạt không đạt như Nghị quyết của ĐHĐCĐ do ảnh hưởng rất lớn của đại dịch Covid. Tình hình tài chính của công ty lành mạnh, chi phí của công ty hợp lý, tiết kiệm, chính sách sử dụng vốn của công ty an toàn.

Ban kiểm soát nhận thấy trong những lúc khó khăn, Hội đồng Quản trị và Ban điều hành đã có những giải pháp kịp thời tháo gỡ cũng như chỉ đạo quyết liệt để thực hiện kế hoạch SXKD và đạt được kết quả trên.

Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban điều hành về việc đánh giá tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh đã đạt được của Tổng công ty.

V. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát :

Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng trách nhiệm giám sát tình hình tài chính của Tổng công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý của Tổng công ty. Sự phối hợp hoạt

động của Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc được thực hiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Trong năm Ban kiểm soát đã họp 4 lần để xem xét số liệu của báo cáo tài chính theo các quý ; kết quả kinh doanh từng quý, năm và thống nhất về nội dung cơ bản của báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2020 : 132.000.000 đ

Trong đó : - Trưởng ban : 60.000.000 đ

- Thành viên : 36.000.000 đ/ người x 2 = 72.000.000 đ

Trong năm 2020 không có thư yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông gửi Ban Kiểm soát.

VI. Kiến nghị:

Ban kiểm soát xin có một số kiến nghị đối với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc một số nội dung sau :

- Trên cơ sở Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc bám sát tình hình biến động của thị trường và biến động lao động để quyết định các giải pháp sản xuất kinh doanh phù hợp, nắm bắt các cơ hội để hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Thường xuyên cập nhật Văn bản pháp qui hiện hành để đáp ứng với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban điều hành và các bộ phận phòng ban trong Tổng Công ty đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình trong năm qua.

Kính trình đại hội đồng cổ đông

**Thay mặt Ban kiểm soát
Trưởng ban**

Nguyễn Thị Vân Oanh